

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **870** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **18** tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1380/QĐ-LĐTĐ ngày 09/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Quyết định số 1685/QĐ-LĐTĐ ngày 23/11/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 44/TTr-SLĐTBXH, ngày 09/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được Công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày tháng văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

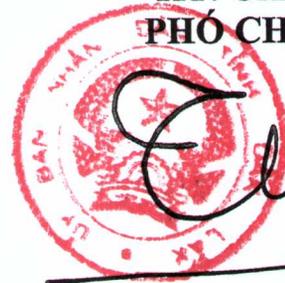
Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động và lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã được công bố tại Quyết định số 2098/QĐ-UBND, ngày 12/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (có Danh mục kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. */kht*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Cục KSTTHC – Văn phòng CP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Các phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KSTTHC. Tg /*8*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG VÀ LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí	Căn cứ pháp lý
A	LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG				
1	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	25 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, số 23 Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1.200.000đ	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc

2	<p>Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).</p>	<p>- Đối với trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 25 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên: 10 ngày làm việc.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, số 23 Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk</p>	<p>- Trường hợp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 1.200.000 đồng.</p> <p>- Trường hợp sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt động Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 500.000 đồng.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong trường hợp bị hỏng, mất: không.</p> <p>- Trường hợp cấp đổi tên tổ chức huấn luyện trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: không.</p>	<p>môi trường lao động.</p> <p>- Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p>
---	---	--	--	---	---



II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI

(Đã công bố tại Quyết định số 2098/QĐ-UBND, ngày 12/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
A	LĨNH VỰC VIỆC LÀM				
1	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, số 23 Trường Chinh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Không	Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
2	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc			
3	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc			

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

(Đã công bố tại Quyết định số 2098/QĐ-UBND, ngày 12/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Đã được sửa đổi theo Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
2	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
3	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
4	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.